

Bình Định, ngày 12 tháng 4 năm 2024

Số: 46 /QĐ-HĐBC

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng bình chọn sản phẩm
công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Bình Định lần thứ VIII - năm 2024**

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BÌNH CHỌN

Căn cứ Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu và Thông tư số 14/2018/TT-BCT ngày 28/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28/8/2014;

Căn cứ Quyết định số 4233/QĐ-UBND ngày 13/11/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 574/QĐ-UBND ngày 20/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Hội đồng bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Bình Định lần thứ VIII - năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 31/TTr-SCT ngày 29/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Bình Định lần thứ VIII - năm 2024.

Điều 2. Hội đồng bình chọn căn cứ Quy chế này triển khai thực hiện tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Bình Định lần thứ VIII - năm 2024 đảm bảo hiệu quả, theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa và Thể thao, Du

lịch, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các thành viên Hội đồng bình chọn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT N.T.C.Hoàng;
- PVTKT;
- Lưu VT, HSBC, K6.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Tự Công Hoàng

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
HỘI ĐỒNG BÌNH CHỌN SẢN PHẨM
CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU
TỈNH BÌNH ĐỊNH NĂM 2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Bình Định lần thứ VIII - năm 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-HĐBC ngày /4/2024 của Hội đồng bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu tỉnh Bình Định lần thứ VIII - năm 2024)

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Mục đích, yêu cầu

Quy chế hoạt động của Hội đồng bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Bình Định lần thứ VIII - năm 2024 nhằm triển khai thực hiện các nội dung quy định tại Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu; Thông tư số 14/2018/TT-BCT ngày 28/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28/8/2014 và Quyết định số 4233/QĐ-UBND ngày 13/11/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Bình Định.

Điều 2. Chế độ làm việc của Hội đồng bình chọn

Hội đồng bình chọn hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm; Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng bình chọn được sử dụng con dấu của cơ quan mình để thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, quyền hạn của Hội đồng bình chọn.

Cơ quan thường trực của Hội đồng bình chọn đặt tại Sở Công Thương, số 70 Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Sở Công Thương có trách nhiệm đảm bảo các hoạt động của Hội đồng bình chọn.

Chương II **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ TỔ CHỨC BÌNH CHỌN**

Điều 3. Hội đồng bình chọn

1. Hội đồng bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Bình

Định lần thứ VIII - năm 2024 được Chủ tịch UBND tỉnh thành lập theo Quyết định số 574/QĐ-UBND ngày 20/02/2024 (*sau đây gọi tắt là Hội đồng bình chọn*).

2. Nhiệm vụ của Hội đồng bình chọn

a) Hội đồng bình chọn có trách nhiệm tuyên truyền, vận động và hướng dẫn các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn⁽¹⁾ lập hồ sơ đăng ký bình chọn; thành lập Ban Giám khảo và Tổ chuyên môn giúp việc; tổ chức bình chọn và trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả bình chọn, Quyết định công nhận và cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh.

b) Hội đồng bình chọn có trách nhiệm lựa chọn các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, trình UBND tỉnh phê duyệt để đăng ký tham gia bình chọn ở cấp cao hơn theo quy định.

c) Hội đồng bình chọn có trách nhiệm giải quyết các vướng mắc; xử lý kiến nghị và khiếu nại liên quan đến kết quả bình chọn.

3. Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên Hội đồng bình chọn

a) Chủ tịch Hội đồng bình chọn: Chỉ đạo, điều hành chung công tác tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Bình Định lần thứ VIII - năm 2024.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng bình chọn: Thay mặt Chủ tịch Hội đồng bình chọn kiểm tra đôn đốc các thành viên trong Hội đồng bình chọn triển khai công tác tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Bình Định lần thứ VIII - năm 2024 theo đúng Kế hoạch, tiến độ đề ra; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng bình chọn về phần việc được giao.

Tổ chức các hoạt động của Hội đồng bình chọn, hướng dẫn, tiếp nhận, tổng hợp hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Bình Định lần thứ VIII - năm 2024; hoàn tất thủ tục công nhận, khen thưởng và tham mưu cho UBND tỉnh đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp khu vực và cấp quốc gia theo quy định.

c) Ông Lê Văn Tâm, Phó Chủ tịch Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật (thành viên): Tham mưu, đề xuất cho Hội đồng bình chọn tiêu chí đánh giá kinh tế, kỹ thuật và chất lượng các sản phẩm.

d) Ông Hồ Đắc Chương, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (thành viên): Tham mưu, đề xuất, giới thiệu cho Hội đồng bình chọn những đơn vị, cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh có các sản phẩm tiêu biểu trên lĩnh vực nông nghiệp; hướng dẫn vận động các đơn vị đăng ký sản phẩm tham gia bình

⁽¹⁾Cơ sở công nghiệp nông thôn là các tổ chức, cá nhân trực tiếp đầu tư sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tại huyện, thị xã, thị trấn, xã và các phường được chuyển đổi từ xã chưa quá 05 năm; bao gồm: doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật.

chọn.

đ) Ông Huỳnh Hồ Hoài Nam, Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông (thành viên): Chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh tuyên truyền trước, trong và sau khi kết thúc chương trình về các hoạt động liên quan đến việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Bình Định lần thứ VIII - năm 2024.

e) Bà Nguyễn Thị Kim Chung, Phó Giám đốc Sở Du lịch (thành viên): Tham mưu, đề xuất cho Hội đồng bình chọn định hướng phát triển các sản phẩm gắn với du lịch từ hoạt động sản xuất công nghiệp; Hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị có sản phẩm được công nhận xúc tiến du lịch tại các điểm, khu du lịch trên địa bàn tỉnh.

g) Bà Võ Cao Thị Mộng Hoài, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ (thành viên): Tham mưu, đề xuất cho Hội đồng bình chọn tiêu chí đánh giá sản phẩm trên lĩnh vực Khoa học và Công nghệ; hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị có sản phẩm được công nhận đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cho sản phẩm (*nếu có*); tiếp cận Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ tỉnh vay vốn để triển khai dự án đầu tư ứng dụng, đổi mới công nghệ vào sản xuất.

h) Bà Huỳnh Thị Anh Thảo, Phó Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao (thành viên): Tham mưu, đề xuất cho Hội đồng bình chọn tiêu chí đánh giá tính văn hóa, tính thẩm mỹ các sản phẩm.

i) Ông Võ Mai Hưng, Phó Giám đốc Sở Công Thương (thành viên): Tham mưu, đề xuất cho Hội đồng bình chọn các nội dung có liên quan đến việc tổ chức thực hiện bình chọn; thực hiện nhiệm vụ Trưởng ban Ban Giám khảo.

k) Bà Nguyễn Thị Hạnh, Trưởng phòng Phòng Quản lý Công nghiệp, Sở Công Thương (Thư ký Hội đồng): Tham mưu đề xuất cho Hội đồng bình chọn ban hành các văn bản, chịu trách nhiệm đảm bảo công tác phục vụ cho Hội đồng bình chọn và các hoạt động liên quan đến việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Bình Định lần thứ VIII - năm 2024.

Điều 4. Ban Giám khảo và Tổ chuyên môn giúp việc

1. Ban Giám khảo

a) Hội đồng bình chọn quyết định thành lập, quy định về số lượng và cơ cấu các thành viên của Ban Giám khảo.

b) Ban Giám khảo có nhiệm vụ giúp Hội đồng bình chọn đánh giá và bình chọn các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu. Thành viên của Ban Giám khảo là các nhà khoa học, các chuyên gia, cán bộ quản lý, người có chuyên môn, kinh nghiệm thuộc lĩnh vực, ngành nghề liên quan đến các nhóm sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn. Thành viên Ban Giám khảo có thể là thành viên của Hội đồng bình chọn.

c) Ban Giám khảo gồm có Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các thành viên. Số lượng thành viên của Ban Giám khảo là số lẻ. Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các thành viên Ban Giám khảo chịu trách nhiệm trước Hội đồng bình chọn về kết quả đánh giá, bình chọn của mình.

d) Ban Giám khảo làm việc theo nguyên tắc công khai, minh bạch, kết luận theo đa số và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

2. Tổ chuyên môn giúp việc

Do Hội đồng bình chọn quyết định thành lập, có nhiệm vụ giúp Hội đồng bình chọn, Ban Giám khảo hướng dẫn cụ thể, vận động các cơ sở công nghiệp nông thôn đăng ký tham gia bình chọn. Tổng hợp các sản phẩm tham gia bình chọn theo từng nhóm cụ thể, rà soát tính hợp lệ của hồ sơ, trình Hội đồng bình chọn và Ban Giám khảo.

Điều 5. Thủ tục hồ sơ, sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh

Hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn được lập thành 01 bộ cho mỗi sản phẩm (*kèm theo bản hồ sơ điện tử*). Chi tiết hồ sơ được đăng tải trên website của Sở Công Thương (<http://sct.binhdinhh.gov.vn>); Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Bình Định (<http://dichvucong.binhdinhh.gov.vn>). Thành phần hồ sơ gồm có:

1. Phiếu đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm (*theo mẫu tại phụ lục 1*);
2. Bản sao hợp lệ Giấy đăng ký kinh doanh hoặc Quyết định thành lập đơn vị của cấp có thẩm quyền;
3. Bản thuyết minh giới thiệu về sản phẩm (*theo mẫu tại phụ lục 2*);
4. Ảnh sản phẩm: 03 ảnh màu chụp ở góc độ khác nhau, kích cỡ tối thiểu (10x15) cm của sản phẩm được chụp tại các góc độ khác nhau (*tối thiểu tại các góc: chính diện, các mặt bên, từ trên xuống*);
5. Bản sao hợp lệ các tài liệu khác còn giá trị pháp lý liên quan đến sản phẩm (nếu có) như: Chứng chỉ, chứng nhận về tiêu chuẩn chất lượng của sản phẩm; giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; giấy khen, bằng khen cho sản phẩm và các giấy tờ liên quan khác, bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện còn giá trị;
6. Văn bản đề nghị của UBND cấp huyện kèm theo danh sách trích ngang các sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn cấp tỉnh (*theo mẫu tại Phụ lục số 3*.)

Trong trường hợp không tổ chức bình chọn cấp huyện, thì cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn cấp tỉnh lập 01 bộ hồ sơ như quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều này gửi UBND cấp huyện xem xét, có văn bản đăng ký tham gia bình chọn cấp tỉnh.

7. Ngoài các hồ sơ trên, cơ sở công nghiệp nông thôn tham gia bình chọn phải gửi sản phẩm cụ thể đến Hội đồng bình chọn theo thời gian, địa điểm quy định.

Trường hợp đặc biệt (*sản phẩm có kích thước, trọng lượng quá lớn hoặc sản phẩm có đặc thù khác không phù hợp khi vận chuyển, bảo quản*), cơ sở công nghiệp nông thôn tham gia bình chọn không thể gửi sản phẩm đến địa điểm quy định, Chủ tịch Hội đồng bình chọn sẽ xem xét và quyết định phương thức bình chọn đối với sản phẩm đó.

Sản phẩm sau khi bình chọn được trả lại cho cơ sở công nghiệp nông thôn. Trường hợp giữ lại để trưng bày tại Hội chợ triển lãm hoặc lưu giữ, trưng bày tại nơi trưng bày, giới thiệu sản phẩm công nghiệp nông thôn hoặc lựa chọn gửi tham gia bình chọn ở cấp cao hơn phải được sự đồng ý của chủ cơ sở công nghiệp nông thôn.

Hồ sơ gửi về: Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh - Sở Công Thương Bình Định (gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện); địa chỉ số 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Điều 6. Trình tự tổ chức bình chọn

1. Tổ chuyên môn giúp việc giúp Hội đồng bình chọn vận động, hướng dẫn các cơ sở công nghiệp nông thôn đăng ký tham gia bình chọn; tổng hợp hồ sơ, sản phẩm tham gia bình chọn theo nhóm sản phẩm.

2. Ban Giám khảo nghiên cứu hồ sơ, đánh giá, tiến hành chấm điểm các sản phẩm tham gia bình chọn dựa trên các tiêu chí bình chọn tại Phụ lục số 4.

3. Trên cơ sở biên bản chấm điểm, Trưởng Ban Giám khảo lập báo cáo tổng hợp kết quả chấm điểm trình Hội đồng bình chọn.

4. Căn cứ kết quả chấm điểm của Ban Giám khảo, Hội đồng bình chọn công bố danh sách các sản phẩm dự kiến được công nhận trên website của Sở Công Thương (<http://sct.binhdinhh.gov.vn>) trong thời hạn 05 ngày trước khi trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả bình chọn, quyết định công nhận và cấp Giấy chứng nhận các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Bình Định năm 2024.

5. Công bố kết quả bình chọn và tổ chức trao Giấy chứng nhận các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Bình Định năm 2024 cho các đơn vị.

6. Kết quả bình chọn và hồ sơ các sản phẩm tham gia bình chọn được lưu giữ tại Sở Công Thương.

Điều 7. Phân nhóm các sản phẩm tham gia bình chọn

Sản phẩm tham gia bình chọn được phân theo các nhóm như sau:

1. Nhóm sản phẩm thủ công mỹ nghệ.

2. Nhóm sản phẩm chế biến nông, lâm, thủy sản và thực phẩm.

3. Nhóm sản phẩm về thiết bị, máy móc, dụng cụ và phụ tùng cơ khí.
4. Nhóm các sản phẩm khác.

Điều 8. Quy định về giải thưởng và kinh phí trao giải

1. Tùy theo số lượng và cơ cấu sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn, Hội đồng bình chọn quyết định số lượng và cơ cấu sản phẩm đạt công nhận “Sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Bình Định năm 2024” cho phù hợp.

2. Hội đồng bình chọn quyết định sản phẩm đạt hay không đạt “Sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Bình Định năm 2024” dựa theo các tiêu chí chấm điểm và kết quả chấm điểm của Ban Giám khảo. Sản phẩm được công nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Bình Định năm 2024 phải đáp ứng các yêu cầu chung và có điểm bình quân của Ban Giám khảo đạt từ 70 điểm trở lên.

3. Các sản phẩm được công nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Bình Định năm 2024 được cấp Giấy chứng nhận và kèm theo thưởng bằng hiện vật theo quy định.

4. Nguồn kinh phí tổ chức bình chọn sử dụng từ nguồn kinh phí khuyến công địa phương năm 2024.

5. Giá trị thời gian công nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu: Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu có giá trị tính từ ngày được cấp đến hết ngày 31 tháng 12 của năm thứ 4 (*tính từ năm cơ sở được cấp Giấy chứng nhận*).

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng bình chọn, Ban Giám khảo, Tổ chuyên môn giúp việc có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. UBND các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn đăng ký sản phẩm tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Bình Định lần thứ VIII - năm 2024 theo đúng thời gian, thủ tục quy định.

3. Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ban, ngành có liên quan phối hợp với Sở Công Thương thực hiện tuyên truyền, phổ biến về tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Bình Định lần thứ VIII - năm 2024.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung

cho phù hợp, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ sở công nghiệp nông thôn kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo, đề xuất Hội đồng bình chọn./.

Phụ lục số 1**(Tên Cơ sở CNNT)**

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm ...

**PHIẾU ĐĂNG KÝ THAM GIA
BÌNH CHỌN SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU**☐ cấp Huyện ☐ cấp Tỉnh ☐ cấp Khu vực ☐ cấp Quốc gia

Kính gửi: Hội đồng bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu

1. Tên cơ sở công nghiệp nông thônTên viết bằng tiếng Việt (*ghi bằng chữ in hoa có dấu*):

.....

Tên viết tắt (*nếu có*):Mã số (*nếu có*):

Địa chỉ trụ sở chính:

Họ và tên người đại diện theo pháp luật:

Chức danh:

Điện thoại: Fax:.....

Email: Website:.....

Cơ sở công nghiệp nông thôn thuộc trong các loại hình sau:

☐ Công ty cổ phần	☐ Doanh nghiệp tư nhân	☐ Trung tâm
☐ Công ty TNHH	☐ Hợp tác xã	☐ Cơ sở sản xuất
☐ Hộ kinh doanh	☐ Khác (<i>ghi rõ loại hình</i>):.....	

Tài khoản số:Chủ tài khoản:

Mở tại ngân hàng:Chi nhánh:

2. Thông tin về chi nhánh (*nếu có*)

Tên chi nhánh:

Địa chỉ chi nhánh:

Mã số chi nhánh:

3. Thông tin về địa điểm sản xuấtTên địa điểm sản xuất: (*nếu nằm ngoài trụ sở chính và chi nhánh*)

Địa chỉ địa điểm sản xuất:

Các văn bản, giấy tờ liên quan đến địa điểm sản xuất:

.....

4. Ngành, nghề kinh doanh chính

Số đăng ký kinh doanh, Doanh nghiệp, Hợp tác xã, Hộ kinh doanh:.....

Ngày cấp, nơi cấp:.....

Các ngành, nghề kinh doanh chính

STT	Tên ngành	Mã ngành

5. Quy mô vốn, tài sản và lao động

Vốn đăng ký kinh doanh (bằng số; VND):

Vốn điều lệ (bằng số; VND):

Vốn pháp định (đối với ngành, nghề kinh doanh phải có vốn pháp định; bằng số; VND):.....

.....

Tổng tài sản theo bảng cân đối kế toán thời gian gần nhất:.....

Tổng số lao động hiện đang sử dụng:

Trong đó: Số lao động tham gia bảo hiểm xã hội:.....

Thu nhập bình quân lao động (bằng số VND/người):.....

6. Tình hình chấp hành các chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước

Các giải thưởng: Huân huy chương, Bằng khen, Giấy khen, giấy chứng nhận đã đạt được:.....;

☐ Đáp ứng đầy đủ các điều kiện về sản xuất, kinh doanh theo luật định;

☐ Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về thuế và các nghĩa vụ khác theo luật định;

☐ Tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường; đảm bảo các quyền lợi đối với người lao động;

☐ Khác (ghi chi tiết).....

Sau khi tìm hiểu về Chương trình bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, chúng tôi tự nguyện đăng ký sản phẩm tham gia bình chọn như sau:

7. Tên sản phẩm hoặc bộ sản phẩm:

.....

Sản phẩm đăng ký bình chọn thuộc một trong các nhóm sản phẩm sau:

☐ Thủ công mỹ nghệ ☐ Chế biến nông, lâm, thủy sản và thực phẩm

☐ Thiết bị, máy móc, dụng cụ và phụ tùng cơ khí ☐ Khác (ghi rõ nhóm sản phẩm):...

Chúng tôi cam kết là chủ sở hữu hợp pháp của sản phẩm, bộ sản phẩm nêu trên; sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn không vi phạm quy định về quyền sở hữu trí tuệ, quyền sở hữu công nghiệp và các quy định khác liên quan đến tiêu chuẩn, quy chuẩn về chất lượng, an toàn lao động, vệ sinh lao động, an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường; thực hiện đầy đủ quy định của Hội đồng bình chọn; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, trung thực và chính xác đối với các tài liệu, thông tin được cung cấp, kê khai trong hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu./

Đại diện

Cơ sở công nghiệp nông thôn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))

(Tên Cơ sở CNNT)
.....

Phụ lục số 2
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm

THUYẾT MINH, MÔ TẢ GIỚI THIỆU SẢN PHẨM ĐĂNG KÝ
BÌNH CHỌN SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU

Tên cơ sở công nghiệp nông thôn:
Địa chỉ:
Người đại diện: ; Chức vụ:
Điện thoại:.....; Email:.....

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên sản phẩm:

Sản phẩm đăng ký bình chọn thuộc một trong các nhóm sau:

☐ Thủ công mỹ nghệ ☐ Chế biến nông, lâm, thủy sản và thực phẩm
☐ Thiết bị, máy móc, dụng cụ và phụ tùng ☐ Khác (ghi rõ nhóm sản phẩm):...
cơ khí

Kích cỡ (dài, rộng, cao):

Trọng lượng sản phẩm (kg):

Ký hiệu sản phẩm (nếu có):

Tính năng, công dụng chính của sản phẩm:

II. NỘI DUNG THÔNG TIN CHÍNH LIÊN QUAN ĐẾN SẢN PHẨM

Tùy vào từng loại sản phẩm, thực tế sản xuất kinh doanh của cơ sở công nghiệp nông thôn, nêu tóm tắt một số nội dung sau:

1. Quy mô sản xuất, kinh doanh và thị trường tiêu thụ

1.1. Quy mô sản xuất và kinh doanh:

Số lượng sản phẩm sản xuất/năm:.....

Năm trước năm bình chọn..... Năm tham gia bình chọn:.....

Dự kiến hai năm liên kế sau năm bình chọn:.....

Trong đó: Số lượng sản phẩm xuất khẩu/năm:.....

Năm trước năm bình chọn..... Năm tham gia bình chọn:.....

Dự kiến hai năm liên kế sau năm bình chọn:.....

Doanh thu của sản phẩm/năm:.....

Năm trước năm bình chọn..... Năm tham gia bình chọn:.....

Dự kiến hai năm liên kế sau năm bình chọn:.....

Trong đó: Doanh thu của sản phẩm xuất khẩu/năm(nếu có):.....

Năm trước năm bình chọn..... Năm tham gia bình chọn:.....

Dự kiến hai năm liên kế sau năm bình chọn:.....

Nộp ngân sách nhà nước (năm trước và dự kiến năm hiện tại):.....

Nguyên vật liệu chính sử dụng sản xuất sản phẩm:.....

Tỉ lệ nguyên vật liệu chính sử dụng trong nước.....%.

Tỉ lệ nguyên vật liệu chính sử dụng nhập khẩu.....%.

Đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh sản phẩm:

☐ Đáp ứng được nhu cầu, thị hiếu của thị trường và người tiêu dùng

☐ Có khả năng thay thế, cạnh tranh với sản phẩm nhập khẩu

☐ Có khả năng sản xuất với số lượng lớn

☐ Khả năng tham gia chuỗi liên kết giá trị sản phẩm

☐ Khả năng nhân rộng sản xuất và thúc đẩy phát triển các ngành khác

☐ Đánh giá khác (*ghi chi tiết*):...

Tóm tắt quy trình, công nghệ sản xuất sản phẩm:

.....
.....
.....
.....
.....

Đánh giá trình độ công nghệ, thiết bị đang sản xuất sản phẩm.

☐ Công nghệ, thiết bị hiện đại; có khả năng tự động hóa trong sản xuất sản phẩm

☐ Công nghệ, thiết bị sản xuất sản phẩm đồng bộ, phù hợp với năng lực sản xuất của doanh nghiệp

☐ Công nghệ, thiết bị ít tiêu hao năng lượng, nhiên liệu khi vận hành sản xuất

☐ Công nghệ, thiết bị sản xuất giảm thiểu gây hại môi trường

☐ Đánh giá khác (*ghi chi tiết*):.....

.....
.....

2.2. Về thị trường tiêu thụ:

Thị trường tiêu thụ sản phẩm:

Tỉ lệ sản phẩm tiêu thụ tại thị trường trong nước.....%.

Tỉ lệ sản phẩm tiêu thụ tại thị trường ngoài nước.....%.

Đánh giá tiềm năng, mức độ đáp ứng nhu cầu thị trường:

.....
.....
.....

Đánh giá khả năng thay thế, cạnh tranh với sản phẩm nhập khẩu (nếu có):

.....
.....

2. Bảo vệ môi trường

Nêu tóm tắt tác động môi trường và việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường trong

sản xuất sản phẩm

.....

.....

.....

3. Tính văn hóa, tính thẩm mỹ của sản phẩm

Đánh giá mức độ thể hiện tính đặc thù văn hóa dân tộc:.....

Tính kế thừa, hoàn thiện và phát huy các giá trị văn hóa của sản phẩm:.....

Sản phẩm có thiết kế mới, độc đáo; hình thức, mẫu mã, bao bì đẹp:.....

4. Một số nội dung khác

Các chứng nhận liên quan: Quy định đối với các cơ sở công nghiệp nông thôn thuộc nhóm ngành sản xuất có điều kiện theo quy định pháp luật; (ví dụ: Giấy phép sản xuất; Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm,...).

Các chứng nhận về chất lượng sản phẩm đã được công nhận:

.....

Các giải thưởng, bằng khen, giấy chứng nhận,...đã đạt được:

.....

.....

Tình hình thực hiện các nghĩa vụ khác đối với Nhà nước:.....

Tham gia các hoạt động công ích xã hội:.....

Đánh giá các tác động xã hội khác (nếu có):.....

.....

.....

III. TỰ NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM ĐĂNG KÝ THAM GIA BÌNH CHỌN

.....

.....

.....

Đại diện

Cơ sở công nghiệp nông thôn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))

Phụ lục số 3

UBND HUYỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TRÍCH NGANG
SẢN PHẨM ĐĂNG KÝ THAM GIA BÌNH CHỌN SẢN PHẨM
CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU TỈNH BÌNH ĐỊNH
NĂM 2024

Kính gửi: Hội đồng bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn
tiêu biểu tỉnh Bình Định lần thứ VIII - năm 2024

TT	Tên sản phẩm	Tên đơn vị sản xuất ra sản phẩm	Địa chỉ đơn vị sản xuất ra sản phẩm, số điện thoại liên hệ	Ghi chú (sản phẩm đoạt giải...)

...., ngày tháng năm ...
Thủ trưởng đơn vị

Phụ lục số 4

**TIÊU CHÍ BÌNH CHỌN
SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU**

TT	Chỉ tiêu đánh giá	
I	Tiêu chí đáp ứng thị trường và khả năng phát triển sản xuất (40 điểm)	
1	Đáp ứng nhu cầu thị trường	- Mức độ đáp ứng nhu cầu thị trường trong và ngoài nước. - Khả năng thay thế, cạnh tranh với sản phẩm nhập khẩu.
2	Khả năng phát triển sản xuất	- Khả năng sản xuất hàng loạt, với số lượng lớn. - Khả năng áp dụng công nghệ, thiết bị hiện đại vào sản xuất. - Quy mô sản xuất. - Khả năng nhân rộng sản xuất và thúc đẩy phát triển các ngành khác. - Khả năng sử dụng nguyên, vật liệu trong nước. - Khả năng tham gia chuỗi liên kết giá trị sản phẩm.
II	Tiêu chí về kinh tế - kỹ thuật - xã hội và môi trường (40 điểm)	
1	Về kinh tế	- Hiệu quả kinh tế sản xuất kinh doanh sản phẩm. - Doanh thu sản xuất kinh doanh sản phẩm. - Đánh giá các chỉ tiêu kinh tế khác.
2	Về kỹ thuật	- Trình độ công nghệ, thiết bị sản xuất sản phẩm. - Chất lượng, mẫu mã sản phẩm. - Khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật theo quy định. - Hệ thống quản lý sản xuất và chất lượng sản phẩm (ISO, HACCP,...). - Chất lượng lao động tham gia sản xuất.

TT	Chỉ tiêu đánh giá	
3	Về xã hội	- Khả năng thu hút, giải quyết được việc làm cho lao động. - Thu nhập bình quân của người lao động. - Đánh giá các tác động xã hội khác.
4	Về môi trường	Đánh giá tác động môi trường và việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường trong sản xuất.
III	Tiêu chí về tính văn hóa, tính thẩm mỹ (10 điểm)	
1	Tính văn hóa	- Mức độ thể hiện tính đặc thù văn hóa dân tộc. - Tính kế thừa, hoàn thiện và phát huy các giá trị văn hóa của sản phẩm.
2	Tính thẩm mỹ	Sản phẩm có thiết kế mới, độc đáo, hình thức, mẫu mã, bao bì đẹp.
IV	Các tiêu chí khác (10 điểm)	
1	Các chứng nhận liên quan đến chất lượng sản phẩm	Các chứng nhận về chất lượng sản phẩm đã được công nhận.
2	Các giải thưởng, khen thưởng	Các giải thưởng, bằng khen, đã đạt được.
3	Thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước và các hoạt động công ích xã hội	- Tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ khác đối với nhà nước. - Tham gia các hoạt động công ích xã hội.

Ghi chú: Tùy từng nhóm sản phẩm, đặc tính của sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn, Trưởng Ban Giám khảo có thể xem xét lựa chọn các nội dung trong các tiêu chí nêu trên, đề xuất với Hội đồng bình chọn để đánh giá, chấm điểm cho phù hợp.

**HỘI ĐỒNG BÌNH CHỌN SẢN PHẨM CNNT TIÊU BIỂU
TỈNH BÌNH ĐỊNH LẦN THỨ VIII - NĂM 2024**

**PHIẾU CHẤM ĐIỂM
SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU**

Tên sản phẩm:.....

Nhóm sản phẩm:.....

Mã số bình chọn:.....

Họ và tên giám khảo:.....

Chức vụ/Học hàm:.....

TT	Nội dung tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm bình chọn	Ghi chú
1	Tiêu chí về đáp ứng thị trường và khả năng phát triển sản xuất	40		
2	Tiêu chí về kinh tế - kỹ thuật - xã hội và môi trường	40		
3	Tiêu chí về tính văn hóa, tính thẩm mỹ	10		
4	Một số tiêu chí khác	10		

Nhận xét:

....., ngày..... tháng..... năm

Thành viên Ban giám khảo
(ký và ghi rõ họ tên)

**HỘI ĐỒNG BÌNH CHỌN SẢN PHẨM CNNT TIÊU BIỂU
TỈNH BÌNH ĐỊNH NĂM 2024**

PHIẾU CHẤM ĐIỂM

**Bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Bình Định
lần thứ VIII - năm 2024**

1. Họ và tên Giám khảo:

2. Giám khảo ký tên:

Mã SP	S t t	Sản phẩm	Đơn vị	Tiêu chí đáp ứng thị trường và khả năng phát triển sản xuất (40 điểm)	Tiêu chí về kinh tế - kỹ thuật - xã hội và môi trường (40 điểm)	Tiêu chí về tính văn hóa, tính thẩm mỹ (10 điểm)	Tiêu chí khác (10 điểm)	Tổng điểm (100 điểm)
I		Nhóm sản phẩm thủ công mỹ nghệ						
1	1	Sản phẩm ...	Đơn vị ...					
...	...	...	...					
II		Nhóm sản phẩm chế biến nông, lâm, thủy sản và thực phẩm						
...	1	Sản phẩm ...	Đơn vị ...					
III		Nhóm sản phẩm về thiết bị, máy móc, dụng cụ và phụ tùng cơ khí						
...	1	Sản phẩm ...	Đơn vị ...					
IV		Nhóm các sản phẩm khác						
...	1	Sản phẩm ...	Đơn vị ...					

3. Nhận xét khác của Giám khảo (nếu có):

**ĐỊNH HƯỚNG THANG ĐIỂM DỰA THEO TIÊU CHÍ BÌNH CHỌN
SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU**

TT	Chỉ tiêu đánh giá	
I	Tiêu chí đáp ứng thị trường và khả năng phát triển sản xuất (40 điểm)	
1	Đáp ứng nhu cầu thị trường (20 điểm)	- Mức độ đáp ứng nhu cầu thị trường trong và ngoài nước (15 điểm): + <i>Đáp ứng nhu cầu thị trường trong và ngoài nước (15 điểm).</i> + <i>Đáp ứng nhu cầu thị trường chỉ trong nước hoặc ngoài nước (10 điểm).</i> - Khả năng thay thế, cạnh tranh với sản phẩm nhập khẩu (5 điểm).
2	Khả năng phát triển sản xuất (20 điểm)	- Khả năng sản xuất hàng loạt; quy mô sản xuất với số lượng lớn (6 điểm). - Khả năng áp dụng công nghệ, thiết bị hiện đại vào sản xuất (3 điểm). - Khả năng nhân rộng sản xuất và thúc đẩy phát triển các ngành khác (4 điểm). - Khả năng sử dụng nguyên, vật liệu trong nước (3 điểm). - Khả năng tham gia chuỗi liên kết giá trị sản phẩm (4 điểm).
II	Tiêu chí về kinh tế - kỹ thuật - xã hội và môi trường (40 điểm)	
1	Về Kinh tế (10 điểm)	- Hiệu quả kinh tế sản xuất kinh doanh sản phẩm (4 điểm). - Doanh thu sản xuất kinh doanh sản phẩm (4 điểm): + <i>Doanh thu < 500 triệu đồng (2 điểm).</i> + <i>Doanh thu > hoặc = 500 triệu đồng (4 điểm).</i> - Đánh giá các chỉ tiêu kinh tế khác (2 điểm).
2	Về Kỹ thuật (14 điểm)	- Trình độ công nghệ, thiết bị sản xuất sản phẩm (3 điểm). - Chất lượng, mẫu mã sản phẩm (5 điểm). - Khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật theo quy định (2 điểm). - Hệ thống quản lý sản xuất và chất lượng sản phẩm (ISO, HACCP,...) (3 điểm). - Chất lượng lao động tham gia sản xuất (1 điểm).

TT	Chỉ tiêu đánh giá	
3	Về Xã hội (10 điểm)	- Khả năng thu hút, giải quyết được việc làm cho lao động (4 điểm): + Sử dụng lao động < 10 lao động (2 điểm). + Sử dụng lao động > hoặc = 10 lao động (4 điểm). - Thu nhập bình quân của người lao động (4 điểm): + Thu nhập bình quân < 5 triệu đồng/người/tháng (2 điểm). + Thu nhập bình quân > hoặc = 5 triệu đồng/người/tháng (4 điểm). - Đánh giá các tác động xã hội khác (2 điểm).
4	Về Môi trường (6 điểm)	- Đánh giá tác động môi trường và việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường trong sản xuất (6 điểm): + Thực hiện các quy định về môi trường trong quá trình sản xuất (3 điểm). + Sản phẩm thân thiện với môi trường (3 điểm).
III	Tiêu chí về tính văn hóa, tính thẩm mỹ (10 điểm)	
1	Tính văn hóa (6 điểm)	- Mức độ thể hiện tính đặc thù văn hóa dân tộc (3 điểm). - Tính kế thừa, hoàn thiện và phát huy các giá trị văn hóa của sản phẩm (3 điểm).
2	Tính thẩm mỹ (4 điểm)	Sản phẩm có thiết kế mới, độc đáo, hình thức, mẫu mã, bao bì đẹp (4 điểm).
IV	Các tiêu chí khác (10 điểm)	
1	Các chứng nhận liên quan đến chất lượng sản phẩm (4 điểm)	Các chứng nhận về chất lượng sản phẩm đã được công nhận (4 điểm).
2	Các giải thưởng, khen thưởng (3 điểm)	Các giải thưởng, bằng khen,... đã đạt được (3 điểm).
3	Thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước và các hoạt động công ích xã hội (3 điểm)	- Tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ khác đối với Nhà nước (2 điểm). - Tham gia các hoạt động công ích xã hội (1 điểm).